**PHIẾU HỌC TẬP TOÁN 8 TUẦN 09**

**Đại số8: §12: Chia đa thức một biến đã sắp xếp**

**Hình học 8: § 10: Đường thẳng song song với đường thẳng cho trước**

**Bài 1: Thực hiện phép chia:**

a) b) 

a) b) 

c) d) 

**Bài 2: Thực hiện phép chia**

1. 
2. 
3. 
4. 

**Bài 3:Xác định số hữu tỉ sao cho:**

a) Đa thức 4x2 – 6x + a chia hết cho đa thức x – 3

b) Đa thức 2x2 + x + a chia hết cho đa thức x + 3

c) Đa thức 3x2 + ax – 4 chia hết cho đa thức x – a

**Bài 4:**Cho hình chữ nhật ABCD. Gọi M, N lần lượt là trung điểm của BC, CD. Gọi giao điểm của AM, AN với BD lần lượt là P, Q. Gọi AC cắt BD tại O. Chứng minh rằng:

a) AP = AM, AQ =AN.

b) BP = PQ = QD = 2.OP.

**Bài 5:**Cho tam giác ABC vuông tại A, D thuộc cạnh BC. Vẽ DEAB tại E, DFAC tại F.

a) Gọi I là trung điểm của EF. Chứng minh rằng A, I, D thẳng hàng.

b) Điểm D ở vị trí nào trên cạnh BC thì EF có độ dài ngắn nhất? Vì sao?

*- Hết –*

**PHẦN HƯỚNG DẪN GIẢI**

**Bài 1:**

a) 





b) 





a) 

b) 

c) 

d) 

**Bài 2:**

1. 



|  |
| --- |
|  |
|  |

b) 



Thương , phép chia hết.



0

1. 

|  |
| --- |
|  |
|  |







Thương , phép chia hết.

0

1. 

|  |
| --- |
|  |
|  |







Thương , phép chia có dư  .



**Bài 3:**

a) 

= 

Để đa thức 4x2 – 6x + a chia hết cho đa thức x – 3 thì  = 0

a + 18 = 0  a = - 18

b) 



Đa thức 2x2 + x + a chia hết cho đa thức x + 3  = 0

a + 15 = 0  a = - 15

c) 



Đa thức 3x2 + ax – 4 chia hết cho đa thức x – a = 0 4a2 – 4 = 0 (2a – 2)(2a + 2) = 0 

**Bài 4:**

a) Ta có O là trung điểm của AC và BD.

Trong tam giác ABC, AM và BO là hai đường trung tuyến, do đó P là trọng tâm tam giác ABC. Từ đó ta có AP = AM.

Chứng minh tương tự, ta có AQ =AN.

b) Ta có: BP = ; tương tự, , suy ra .

Mặt khác , do đó O là trung điểm PQ.

Vậy BP = PQ = QD = 2OP.

**Bài 5:**

**Lời giải:**

a) Tứ giác AEDF có , do đó AEDF là hình chữ nhật. Suy ra I là trung điểm EF, cũng là trung điểm của AD.

b) Ta có EF = AD. EF nhỏ nhất khi AD nhỏ nhất, hay điểm D là hình chiếu vuông góc của A lên BC.

*- Hết -*